

石榴红

shí liú hóng

*Pomegranate Red*

#F20C00

朱红

zhū hóng

*Vermilion Red*

#FF4C00

丹/彤

dān/tóng

*Red*

#FF4E20

炎

yán

*Flamy red*

#FF3300

枣红

zǎo hóng

*Jujube red*

#C32136

殷红

yān hóng

*Blood red*

#BE002F

赫赤

hè chì

*Fiery red*

#C91F37

淡蕊香红

dàn ruǐ xiāng hóng

*Delicate fragrant petal red*

#EE4866

尖晶玉红

jiān jīng yù hóng

*Polished jade red*

#CC163A